

Số: 60 /2021/QĐST- HNGĐ

Mỹ Hào, ngày 07 tháng 5 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M - TỈNH H

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 59 Điều 73; Điều 81; Điều 82; Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 69/2021/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

\* **Người yêu cầu:** Anh Doãn Văn U (tên gọi khác Doãn Duy U) - SN: 1980

Địa chỉ: Tổ dân phố V – Phường B- thị xã M – tỉnh H

\* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Chị Đặng Thị H (tên gọi khác Đặng Thị N)– SN: 1979

Cháu Doãn Thị Trà M – sinh ngày 14/10/2003

Cháu Doãn Ngọc A – sinh ngày: 31/10/2005

Đều địa chỉ: Địa chỉ: Tổ dân phố V – Phường B- thị xã M – tỉnh H

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về thẩm quyền:* Anh Doãn Văn U (tên gọi khác Doãn Duy U) và chị Đặng Thị H (tên gọi khác Đặng Thị N) kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Ph, tỉnh H ngày 20/01/2003, như vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Chị H có địa chỉ tại thị xã M, anh U đề nghị Tòa án nhân dân thị xã M công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của đương sự giữa anh và chị H. Vì vậy, Tòa án nhân dân thị xã M thụ lý, giải quyết việc dân sự với quan hệ pháp luật là “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự*” là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29, khoản 2 Điều 35 và điểm h khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. *Về quan hệ hôn nhân:* Anh chị đều xác định không thể chung sống nên tự nguyện đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án công nhận

thuận tình ly hôn của anh chị theo quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] *Về con chung*: Anh U và chị H xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Doãn Thị Trà M – sinh ngày 14/10/2003 và Doãn Ngọc A – sinh ngày: 31/10/2005. Anh chị thỏa thuận anh U nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngọc A, chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu M. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Thỏa thuận trên của anh chị là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với qui định tại Điều 81 và Điều 82 nên được Tòa án ghi nhận.

[4] *Về tài sản chung, về nợ, về ruộng nông nghiệp, công sức*: Anh U và chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết. Thỏa thuận trên của anh chị phù hợp với quy định tại Điều 59 Luật Hôn nhân và gia đình nên Tòa án ghi nhận.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.**

- *Về quan hệ hôn nhân*: Anh Doãn Văn U (tên gọi khác Doãn Duy U) và chị Đặng Thị H (tên gọi khác Đặng Thị N) thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Anh U và chị H thỏa thuận giao cháu Doãn Ngọc A cho anh U nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Giao cháu Doãn Thị Trà M cho chị H nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Anh U và chị H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

Vì lợi ích của con chung các bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

- *Về tài sản, nợ, công sức, ruộng nông nghiệp*: Anh U và chị H tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh U tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm năm mươi ngàn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm ly hôn. Đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí anh đã nộp theo biên lai thu số 0004436 ngày 26/4/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M. Anh U đã nộp xong lệ phí sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND thị xã M;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

#### **THẨM PHÁN**

**Trần Ngọc Lâm**

